Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ thực hiện chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe năm 2026-2027

- Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng, một giai đoạn, một túi hồ sơ

- Thời gian thực hiện dịch vụ: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;

- Thời gian thực hiện gói thầu (bao gồm thời gian nghiệm thu): 13 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 14 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – 215 Hồng Bàng, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

A. Yêu cầu chung

- Các công việc cần thực hiện trong **01 chương trình** truyền thông giáo dục sức khỏe:

1. Quay video
2. Dựng video, thiết kế đồ họa
3. Kịch bản, biên tập nội dung truyền thông
4. Người dẫn chương trình (MC), Lồng tiếng/ Thu voice
5. Âm thanh, ánh sáng trong chương trình
6. Thiết kế bộ nhận diện chương trình, ấn phẩm truyền thông, phim trường ảo, backdrop
7. In ấn các ấn phẩm truyền thông, backdrop chương trình; Thi công backdrop, sân khấu
8. Truyền thông chương trình trên hệ thống truyền thông của Bệnh viện, trên các phương tiện truyền thông đại chúng trước, trong và sau chương trình
9. Quảng cáo mạng xã hội trước, trong và sau chương trình

- Hình thức tổ chức chương trình: Một trong hai hình thức

+ Ghi hình và phát sóng trực tuyến theo kế hoạch.

+ Tổ chức sự kiện và phát sóng trực tuyến sự kiện.

- Cấu trúc 01 chương trình tọa đàm tư vấn sức khỏe với thời lượng 60 phút, gồm:

+ Giới thiệu chương trình: 02 phút

+ MC giới thiệu về báo cáo viên và chủ đề của chương trình tư vấn: 03 phút

+ Phóng sự phỏng vấn người bệnh, các vấn đề sức khỏe liên quan đến chủ đề: 10 phút

+ Bác sĩ chia sẻ kiến thức y khoa thường thức, tổng quan về bệnh lý: 30 phút

+ Bác sĩ trả lời câu hỏi thường gặp của người bệnh: 10 phút

+ Giới thiệu Bệnh viện, hướng dẫn người bệnh đến khám chữa bệnh: 5 phút

- Tiến độ thực hiện 01 chương trình: Từ 30 – 45 ngày làm việc

+ Thời gian từ lúc tiếp nhận thông tin chương trình đến khi hoàn thành kịch bản, nội dung truyền thông, bộ nhận diện chương trình, các thiết kế ấn phẩm truyền thông: 07 ngày làm việc.

+ Thời gian ghi hình cho mỗi chương trình: 02 ngày, mỗi ngày 08 tiếng làm việc (bao gồm chương trình chính và ghi hình phóng sự minh họa thêm theo nội dung kịch bản).

+ Thời gian từ lúc bắt đầu ghi hình đến khi hoàn thành bản dựng phim đầu tiên: 02 ngày làm việc.

+ Thời gian từ lúc tiếp nhận thông tin của Bệnh viện về việc điều chỉnh bản dựng, nội dung truyền thông, nội dung ấn phẩm truyền thông đến khi hoàn thành việc điều chỉnh: 01 ngày làm việc.

+ Thời gian bàn giao video hoàn chỉnh, bộ nhận diện chương trình, ấn phẩm truyền thông: Trước 14 ngày phát sóng/ truyền thông chương trình.

+ Thời gian bàn giao các video ngắn hoàn chỉnh: Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày bàn giao video hoàn chỉnh.

- Thực hiện báo cáo hiệu quả từng chương trình sau khi hoàn thành các nội dung công việc (Sản xuất, phát sóng, quảng cáo mạng xã hội…)

- Sau khi kết thúc chương trình, thực hiện bàn giao cho Bệnh viện:

+ Tất cả các thể loại video thành phẩm

+ Các video (đã ghép nối/ không logo, không hiệu ứng)

+ Video ngắn giới thiệu y hiệu Bệnh viện, video ngắn giới thiệu trước chương trình

+ Bộ nhận diện chuỗi chương trình, file thiết kế ấn phẩm truyền thông

+ Các nội dung truyền thông, báo cáo hiệu quả chương trình, danh sách cơ quan truyền thông đại chúng đăng tin/ bài về chương trình.

- Linh hoạt chỉnh sửa theo yêu cầu, tối đa 10 lần.

B. Yêu cầu cụ thể

1. QUAY VIDEO

1.1. Nội dung thực hiện:

- Ghi hình chương trình tọa đàm giữa MC và các báo cáo viên tại phim trường/ địa điểm tổ chức; Ghi hình tư liệu quá trình điều trị và phỏng vấn người bệnh, giới thiệu đơn vị chuyên môn liên quan đến chủ đề, lồng ghép vào chương trình. Nhân vật người bệnh và câu chuyện, đơn vị chuyên môn liên quan đến chủ đề do bệnh viện cung cấp và sắp xếp lịch quay.

- Số lượng báo cáo viên tham gia chương trình phụ thuộc vào sự sắp xếp từ phía Bệnh viện (Dự kiến từ 1 – 3 báo cáo viên).

- Bố trí phim trường, địa điểm ghi hình phù hợp.

1.2. Yêu cầu về thiết bị

- Hệ thống hình tối thiểu là Full HD.

- Máy quay phim tối thiểu là Full HD: Số người trình bày + 2, bao gồm 1 máy quay khung dọc, có hỗ trợ đầu ra HDMI/ SDI để kết nối bàn trộn hình ảnh. Máy quay có tính năng chống rung, quay nhiều góc độ, phù hợp với chương trình.

- 01 Monitor cho đạo diễn và nhân sự bệnh viện theo dõi.

- 01 bàn trộn hình ảnh, bộ dây HDMI kết nối với máy quay phim.

- 02 Máy đọc chữ cho MC và báo cáo viên.

- 01 Màn hình chiếu di động để trình chiếu slide, nội dung ghi hình.

- 01 Máy tính bảng để MC dẫn chương trình.

- 02 Máy tính xách tay để kết nối, trình chiếu và phát sóng trực tuyến chương trình.

- 02 bút laser (laser pointer) để điều khiển nội dung trình chiếu.

- 01 bộ kết nối mạng Internet nội bộ của Bệnh viện, 01 bộ kích sóng wifi.

2. DỰNG VIDEO, THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

2.1. Nội dung thực hiện:

- Dựng hình, xử lý đồ họa 2D/ 3D, âm thanh, hậu kỳ sản xuất thành video đầy đủ và các video ngắn có phụ đề, hiệu ứng theo nội dung trình bày của báo cáo viên để truyền thông chương trình.

2.2. Sản phẩm:

- Sản phẩm đạt chất lượng đầu ra Full HD, có độ phân giải 1.920 × 1.080 pixels (điểm ảnh) với tỷ lệ khung hình 16:9; độ phân giải 1.080 x 1.920 pixels (điểm ảnh) với tỷ lệ khung hình 9:16, định dạng mp4. Cụ thể như sau:

+ Phiên bản đầy đủ: 01 video Thời lượng 60 phút (Bao gồm đoạn ngắn giới thiệu y hiệu Bệnh viện tối đa 10 giây và nội dung chương trình).

+ Phiên bản rút gọn (11 đoạn video), cụ thể:

✓ 01 đoạn video ngắn giới thiệu về chương trình và mời khán giả theo dõi (tối đa 3 phút);

✓ 05 đoạn video ngắn tối đa 3 phút, kiểu khung dọc 9:16, có phụ đề và hiệu ứng (để truyền thông trên kênh Youtube Short, Reels Facebook, TikTok của Bệnh viện);

✓ 05 đoạn video ngắn tối đa 10 phút, kiểu khung ngang 16:9, có phụ đề và hiệu ứng (để truyền thông trên Facebook, Youtube của Bệnh viện).

- Thiết kế đồ họa nội dung trình bày của báo cáo viên đầy đủ, thể hiện được ý tưởng kịch bản đã xây dựng, giúp người xem có thể dễ dàng nắm bắt ý chính. Hình ảnh minh họa sinh động, thu hút người xem. Màu sắc theo yêu cầu của Bệnh viện.

- Hiệu ứng chuyển cảnh mượt, kỹ xảo, hiện đại, phù hợp với sự chuẩn mực của Bệnh viện và thể hiện tốt chủ đề.

- Phụ đề tiếng Việt hiển thị rõ, đúng chính tả, kiểu chữ dễ đọc.

- Trên phông phim trường ảo có tối thiểu 4 màn hình (1 chính, 3 phụ).

- Âm thanh: Không bị vang, rè, không lọt tạp âm, phải lưu trữ 01 bộ bản sao âm thanh, đúng theo tiêu chuẩn phát sóng.

- Hình ảnh:

+ Đúng quy cách cân bằng trắng, da không bị bệch trắng/ ám xanh, đánh sáng mịn, da hồng hào;

+ Sử dụng đúng màu sắc nhận diện thương hiệu của Bệnh viện;

+ Hình ảnh rõ nét, không bị mờ chủ thể (out nét), đúng bố cục/ trục hình.

3. KỊCH BẢN, BIÊN TẬP NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

- Dựa trên chủ đề Bệnh viện cung cấp, nhà cung cấp dịch vụ phối hợp với Bệnh viện xây dựng kịch bản theo cấu trúc chương trình của Bệnh viện, tìm thêm tư liệu, câu hỏi của người dân thường quan tâm đến chủ đề, phỏng vấn bác sĩ để xây dựng kịch bản chi tiết chương trình, làm slide minh họa nội dung đưa vào video. Mỗi video đảm bảo tính chuyên môn, khoa học, y học, sinh động, thu hút người xem.

- Biên tập bài kiến thức y khoa từ nội dung chính báo cáo viên chia sẻ trong chương trình và các nội dung truyền thông trên hệ thống truyền thông của Bệnh viện và trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

4. NGƯỜI DẪN CHƯƠNG TRÌNH (MC), LỒNG TIẾNG/ THU VOICE

- Người dẫn chương trình thực hiện dẫn chương trình về y tế, dẫn dắt, điều phối chương trình một cách hấp dẫn, lôi cuốn, thu hút người xem.

- Phát âm chuẩn, giọng nói truyền cảm.

5. ÂM THANH, ÁNH SÁNG

- Thiết bị hệ thống âm thanh, đồng bộ với hệ thống âm thanh của Bệnh viện:

+ Micro Wireless: Số người trình bày + 1 dự phòng. Có khả năng lọc nhiễu, chống hú.

+ Micro cài áo dành cho MC và báo cáo viên để đảm bảo âm thanh rõ ràng, tránh tạp âm khi di chuyển.

+ 04 Micro

+ Loa đôi full x4, loa sub x2

+ 1 mixer, bộ khuếch đại và bộ lọc, amply

+ 1 bàn âm thanh, bộ dây kết nối cổng out/ in

+ Khung che vải đen khu kỹ thuật, có băng keo cảnh báo

- Thiết bị hệ thống ánh sáng, đảm bảo đủ ánh sáng để ghi hình chương trình có phông xanh:

+ 02 đèn Pad Led sáng trắng, vàng đánh sân khấu, sử dụng cho sân khấu

+ 08 đèn, tối thiểu 3 đèn chính (đèn key light), 5 đèn nền (đèn backlight)

+ 01 mixer đèn, 01 tủ điện chia nguồn

+ 01 phông xanh

6. THIẾT KẾ BỘ NHẬN DIỆN CHƯƠNG TRÌNH, ẤN PHẨM TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC SỨC KHỎE, PHIM TRƯỜNG ẢO, BACKDROP;

- Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu và ấn phẩm truyền thông giáo dục sức khỏe của chương trình (thư mời, tờ rơi về bệnh lý liên quan), phim trường ảo, backdrop… theo yêu cầu của Bệnh viện, truyền tải đầy đủ thông điệp nội dung chương trình, thể hiện được ý tưởng nội dung đã xây dựng, giúp thu hút sự quan tâm, theo dõi chương trình của người xem. Hình ảnh minh họa sinh động, màu sắc theo quy định của Bệnh viện.

- Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu chương trình bao gồm kích thước:

+ Khung treo ảnh quảng cáo (Standee) có kích thước ≥ 2160 x 3840 px

+ Biển quảng cáo (Banner) có kích thước ≥ 2880 x 600 px

+ Hình ảnh được sử dụng để đăng bài giới thiệu trên Website, Fanpage Bệnh viện có kích thước ≥ 1920 x 1080 px (tối thiểu 02 thể loại: truyền thông trước và sau chương trình)

+ Backdrop kích thước 6m * 3m

+ Phim trường ảo theo màu sắc quy định của Bệnh viện

- Thiết kế thư mời tham dự chương trình: Khổ A5 2 mặt.

- Thiết kế tờ rơi truyền thông giáo dục sức khỏe: Khổ A4 gấp 3 (để phát cho người bệnh) và khổ A4 dọc để đăng thông tin trên hệ thống truyền thông Bệnh viện.

7. IN ẤN CÁC ẤN PHẨM TRUYỀN THÔNG, BACKDROP CHƯƠNG TRÌNH; THI CÔNG BACKDROP, SÂN KHẤU

- In ấn thư mời tham dự chương trình: In trên giấy C150 hoặc loại giấy tương đương, in offset 2 mặt 4 màu, số lượng: 1.000 tờ/ chương trình.

- In ấn tờ rơi truyền thông: Khổ A4 gấp 3. In trên giấy C150 hoặc loại giấy tương đương, in offset 2 mặt 4 màu, số lượng: 2.000 tờ/ chương trình. Cắt, cấn và gấp thành phẩm.

- In ấn, thi công backdrop kích thước 6m * 3m, bạt Hiflex hoặc PP cán mờ in 2 da, bắn khung, chân chống sau tự đứng, dựng thành hộp 4 mặt.

- Thi công sân khấu 6m * 3m * 0.5m, trải thảm đỏ hoặc xanh.

8. TRUYỀN THÔNG CHƯƠNG TRÌNH

- Nội dung tin/ bài đảm bảo:

+ Trước chương trình: Giới thiệu về chương trình, chủ đề, thời gian, lợi ích khi tham dự… Thời gian đăng: Tối thiểu trước 07 ngày tổ chức/ phát sóng chương trình

+ Sau chương trình: Các điểm nhấn quan trọng của chương trình, có đính kèm video PR chương trình ngắn tối thiểu 5 phút. Thời gian đăng: Tối đa sau 02 ngày tổ chức/ phát sóng chương trình.

+ Nội dung chính xác, có giá trị giáo dục, đảm bảo tính khoa học và truyền tải đúng thông điệp sức khỏe. Có trích dẫn nguồn từ chuyên gia, bác sĩ tham gia chương trình; hình ảnh/ video sử dụng phải sắc nét, phù hợp nội dung tin/ bài.

- Số lượng tin/ bài dự kiến: Tối thiểu 3 tin/ bài (có đính kèm video PR) trên 3 phương tiện truyền thông đại chúng chính thống.

- Đăng tin/ bài chương trình trên các phương tiện truyền thông đại chúng chính thống (Đài truyền hình, đài phát thanh, báo in, báo điện tử, trang thông tin điện tử…):

+ Đài phát thanh và truyền hình (Đài phát thanh và truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh, Đài truyền hình Việt Nam, hoặc các kênh truyền hình phù hợp);

+ Báo in, báo điện tử (Tùy theo đối tượng mục tiêu, có thể là Báo Sức khỏe và Đời sống – Cơ quan ngôn luận của Bộ Y tế; Báo Tuổi Trẻ - Cơ quan chủ quản là Đoàn Thanh niên Cộng sản Thành phố Hồ Chí Minh; Báo Thanh niên – Cơ quan chủ quản là Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; Báo VnExpress – Cơ quan chủ quản là Bộ Khoa học và Công nghệ; Báo Người lao động – Cơ quan chủ quản là Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh; Báo Dân trí – Cơ quan chủ quản là Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; Báo Vietnamnet – Cơ quan chủ quản là Bộ Thông tin và Truyền thông; Báo Sài Gòn giải phóng – Cơ quan chủ quản là Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh; Báo Phụ nữ Việt Nam – Cơ quan chủ quản là TW Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Báo Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ quan chủ quản là Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh; Báo Tiền phong – Cơ quan chủ quản là TW Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Tạp chí

Khoa học phổ thông – Cơ quan chủ quản là Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Tạp chí Gia đình Việt Nam – Cơ quan chủ quản là Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam;… hoặc các loại báo in, báo điện tử phù hợp với yêu cầu của Bệnh viện).

+ Trang thông tin điện tử, các chuyên trang sức khỏe phù hợp với yêu cầu của Bệnh viện.

9. QUẢNG CÁO MẠNG XÃ HỘI

- Truyền thông chương trình trên mạng xã hội. Chuẩn bị kế hoạch quảng cáo mạng xã hội trên các kênh truyền thông, theo dõi và tối ưu các hình thức quảng cáo để đạt hiệu quả trong việc tăng tương tác, tiếp cận người dùng, phân tích, đo lường và báo cáo hiệu quả quảng cáo mạng xã hội sau khi chương trình kết thúc.

- Trước chương trình:

+ Tiếp cận trên hệ thống mạng xã hội (seeding) để tổng hợp các câu hỏi từ người dùng, cộng đồng mạng về bệnh lý liên quan đến chương trình, đạt tối thiểu 20 câu hỏi đạt chất lượng và có nội dung khác nhau.

+ Tạo sự kiện, bài đăng trước sự kiện và lan tỏa thông tin trên hệ thống truyền thông của Bệnh viện trước ít nhất 07 ngày, đảm bảo đạt tối thiểu 100 người tham dự chương trình.

+ Tiếp cận trên hệ thống mạng xã hội các nhóm trên mạng xã hội có liên quan đến bệnh lý được đề cập trong chương trình, thu hút ít nhất 100 người dùng quan tâm đến sự kiện trên Fanpage Bệnh viện.

- Trong chương trình:

+ Trực, kiểm tra, tổng hợp và phản hồi các bình luận của người xem chương trình trên Fanpage và Youtube Bệnh viện.

+ Quảng cáo mạng xã hội đạt tối thiểu 500 mắt xem, 500 lượt thích (Like), 25 bình luận (bao gồm 20 câu hỏi seeding trước chương trình, 5 câu hỏi trong chương trình).

+ Tiếp cận trên hệ thống mạng xã hội vào từ 5 – 10 nhóm trên nhóm Facebook về bệnh lý liên quan.

- Sau chương trình:

+ Sau 24 giờ kết thúc phát sóng chương trình, thực hiện báo cáo hiệu quả mạng xã hội chương trình (lần 1), bao gồm số lượng mắt xem, lượt thích, lượt bình luận. Sau khi kết thúc báo cáo lần 1, tiếp tục thực hiện quảng cáo trên mạng xã hội chương trình, đạt tối thiểu 30.000 lượt xem trong vòng 03 tuần.

+ Thực hiện báo cáo hiệu quả chương trình lần 2 sau 01 tháng phát sóng chương trình và báo cáo tổng hợp lắng nghe mạng xã hội hiệu quả chương trình.

III. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận (Có kịch bản mẫu nộp kèm theo hồ sơ);

2. Kế hoạch công tác.

IV. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ gồm:

- Chất lượng hình ảnh;
- Chất lượng âm thanh;
- Tiến độ thực hiện;
- Khảo sát sau thực hiện dịch vụ (nội dung đính kèm);
- Và các yêu cầu khác quy định tại Mục II.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU

Căn cứ Hợp đồng số ngày ..... tháng ..... năm ..... . giữa Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh và ..... về việc.....;

Căn cứ Bảng tiêu chí đánh giá nghiệm thu chương trình ngày . tháng năm.....;

Hôm nay, ngày .... tháng ..... năm 2026 tại Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên Chủ đầu tư : **BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : 028 3855.4269 Fax: 028 3950.6126

E-mail : bvdhyd@umc.edu.vn

Tài khoản : 0071000577701 tại ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Sài Thành

Mã số thuế : 0302203609

Đại diện là ông : Nguyễn Hữu Thịnh Chức vụ: Trưởng phòng Vật tư thiết bị

(Theo Quyết định số: 3519/QĐ-BVĐHYD ngày 12/11/2024)

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu : .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

Tài khoản : .....

Mã số thuế : .....

Đại diện là bà : .....

(Theo Giấy ủy quyền số: .....ngày...tháng....năm....) (nếu có)

Hai bên đồng thống nhất ký biên bản nghiệm thu với các nội dung sau:

Điều 1. Dịch vụ nghiệm thu

Stt	Tên danh mục	Khối lượng nghiệm thu	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú
1					

Stt	Tên danh mục	Khối lượng nghiệm thu	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú
…..					
Tổng					
Bằng chữ:.....					

Điều 2. Thành phần tham gia nghiệm thu

Stt	Tên người tham gia nghiệm thu	Chức danh - Đơn vị công tác	Chữ ký
1			
2			
3			

Điều 3. Nội dung nghiệm thu

1. Tiến độ thực hiện

☐ Đáp ứng theo quy định của hợp đồng

☐ Khác

2. Khối lượng

☐ Đáp ứng theo quy định của hợp đồng

☐ Khác

3. Chứng từ

☐ Đáp ứng theo quy định của hợp đồng

☐ Khác

3. Chất lượng

☐ Đáp ứng theo quy định của hợp đồng và tại thời điểm nghiệm thu không phát sinh sự cố.

☐ Khác

4. Ghi nhận các sự cố cho các dịch vụ đã nghiệm thu: Không

Điều 4. Điều khoản chung

– Dịch vụ thực hiện đáp ứng theo quy định của hợp đồng và tại thời điểm nghiệm thu không phát sinh sự cố.

– Hai bên thống nhất về nội dung nghiệm thu và sẽ không có thắc mắc khiếu nại gì về sau.

– Biên bản nghiệm thu này là cơ sở để Bên A thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.

Biên bản nghiệm thu này được lập thành 02 bản, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN B	ĐẠI DIỆN BÊN A TUQ. GIÁM ĐỐC TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ
	Nguyễn Hữu Thịnh

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU CHƯƠNG TRÌNH

Tên chương trình: .....

Ngày nghiệm thu: ...../...../.....

Stt	Nội dung đánh giá	Mức đánh giá (điểm: đ)	Thời gian thực hiện	Điểm tối đa	Điểm chấm
1.	Tiến độ hoàn thành 01 chương trình	Đúng hạn: 5đ; Trễ ≤2 ngày: 3đ; Trễ >2 ngày: 0đ		5	
2.	Yêu cầu về thiết bị	Đầy đủ: 5đ Không đầy đủ: 0đ		5	
3.	Dựng video, thiết kế đồ họa	Đạt: 5đ; Không đạt: 0đ		5	
4.	Kịch bản, biên tập nội dung truyền thông	Đạt: 5đ; Không đạt: 0đ		10	
5.	Nội dung y khoa chính xác	Chính xác: 5đ; Sai chuyên môn: 0đ		5	
6.	Chất lượng hình ảnh Full HD và hiệu ứng, chuyển cảnh	Đạt: 5đ; Chưa ổn định: 3đ; Không đạt: 0đ		5	
7.	Người dẫn chương trình, lồng tiếng	Đạt: 5đ; Không đạt: 0đ		5	
8.	Âm thanh, ánh sáng	Đạt: 5đ; Trung bình: 3đ; Kém: 0đ		5	
9.	Thiết kế bộ nhận diện chương trình, ấn phẩm truyền thông, phim trường ảo, backdrop	Đầy đủ: 5đ Không đầy đủ: 0đ		5	
10.	In ấn các ấn phẩm truyền thông, backdrop chương trình, thi công backdrop, sân khấu	Đầy đủ: 5đ Không đầy đủ: 0đ		5	
11.	Truyền thông chương trình	Đầy đủ: 5đ; Thiếu: 3đ; <70%: 0đ		5	
12.	Quảng cáo mạng xã hội	Đạt KPI: 5đ; Đạt ≥70%: 3đ; <70%: 0đ		5	
13.	Hình ảnh đúng nhận diện BV	Đúng chuẩn: 5đ; Sai: 0đ		5	
14.	Âm thanh rõ, không tạp âm	Đạt: 5đ; Có lỗi nhỏ: 3đ; Không đạt: 0đ		5	

Stt	Nội dung đánh giá	Mức đánh giá (điểm: đ)	Thời gian thực hiện	Điểm tối đa	Điểm chấm
15.	Số lượng video	Đầy đủ: 5đ; Thiếu: 0đ		5	
16.	Khảo sát chất lượng chương trình (3 nhóm khảo sát, 5 điểm/nhóm)	Rất tốt và tốt: 5đ Bình thường: 3đ Chưa tốt: 1đ		15	
17.	Báo cáo hiệu quả truyền thông	Đầy đủ: 5đ; Chưa đầy đủ: 3đ; Không có: 0đ		5	
TỔNG CỘNG				**100**	

BẢNG ĐÁNH GIÁ MỖI CHƯƠNG TRÌNH

Điểm đạt	Giá trị thanh toán
Dưới 65 điểm	-10%
65 – Dưới 85 điểm	-5%
85 -100 điểm	Đạt yêu cầu

- Trường hợp Nhà thầu có 2 chương trình liên tiếp hoặc có đến 3 chương trình trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng bị giảm trừ thanh toán ở mức 10% thì Chủ đầu tư có quyền xem xét về việc chấm dứt hợp đồng mà không bị ảnh hưởng đến bất kỳ quyền lợi và biện pháp khắc phục khác theo quy định của hợp đồng.

PHIẾU KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG

(Dành cho Bác sĩ)

Kính gửi Quý Bác sĩ,
Trung tâm Truyền thông Bệnh viện trân trọng kính mời Quý Bác sĩ dành ít phút điền phiếu khảo sát nhằm đánh giá chất lượng đơn vị đơn vị cung cấp dịch vụ chương trình truyền thông. Phiếu tập trung vào những nội dung Quý Bác sĩ trực tiếp tham gia và trải nghiệm.

Chương trình tham gia đánh giá:.....
Ngày tham gia ghi hình/ thực hiện: ...../...../.....

STT	Tiêu chí đánh giá	Chưa tốt	Bình thường	Tốt	Rất tốt
I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ KỊCH BẢN VÀ PHỐI HỢP TRƯỚC GHI HÌNH/ THỰC HIỆN					
1	Liên hệ, trao đổi kịch bản với bác sĩ đúng tiến độ và trước thời hạn ghi hình/ thực hiện chương trình	☐	☐	☐	☐
2	Nội dung kịch bản được biên tập rõ ràng, phù hợp với chuyên môn y khoa	☐	☐	☐	☐
3	Lắng nghe và tiếp thu ý kiến điều chỉnh từ bác sĩ	☐	☐	☐	☐
II. QUÁ TRÌNH GHI HÌNH					
4	Đội ngũ kỹ thuật (quay phim, âm thanh, ánh sáng…) chuyên nghiệp, hỗ trợ bác sĩ tốt	☐	☐	☐	☐
5	Chất lượng thiết bị đạt yêu cầu; phim trường/địa điểm ghi hình phù hợp	☐	☐	☐	☐
6	Thời gian tổ chức ghi hình khoa học, không ảnh hưởng đến lịch công tác của bác sĩ	☐	☐	☐	☐
7	Đạo diễn/người điều phối hướng dẫn rõ ràng, giúp bác sĩ tự nhiên và thoải mái khi lên hình	☐	☐	☐	☐
III. CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM					
8	Bản dựng video thể hiện đúng và trung thực nội dung chuyên môn bác sĩ đã cung cấp	☐	☐	☐	☐
9	Đồ họa, hình ảnh minh họa y khoa chính xác, trực quan và dễ hiểu	☐	☐	☐	☐

10	Chất lượng hình ảnh và âm thanh thành phẩm đạt yêu cầu (rõ nét, đủ âm lượng, không tạp âm)	☐	☐	☐	☐
11	Sản phẩm cuối phù hợp để truyền tải kiến thức sức khỏe đến người bệnh một cách hiệu quả	☐	☐	☐	☐
Thang đánh giá: Chưa tốt | Bình thường | Tốt | Rất tốt					

Ý kiến góp ý thêm (nếu có):

.....

.....

Quý Bác sĩ đánh giá tổng thể chất lượng chương trình:

☐ Không đạt	☐ Đạt yêu cầu	☐ Tốt	☐ Xuất sắc

Ngày tháng năm 20....

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

PHIẾU KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG

(Dành cho Trung tâm Truyền thông (Đơn vị sử dụng dịch vụ))

Kính gửi Quý Anh/Chị,
Phiếu khảo sát này nhằm thu thập ý kiến đánh giá của đơn vị sử dụng dịch vụ về chất lượng thực hiện hợp đồng của đơn vị cung cấp dịch vụ. Ý kiến của Quý Anh/Chị là căn cứ quan trọng trong việc đánh giá chất lượng đơn vị cung cấp dịch vụ.

Chương trình tham gia đánh giá:.....
Ngày điền phiếu: ...../...../.....

STT	Tiêu chí đánh giá	Chưa tốt	Bình thường	Tốt	Rất tốt
I. TIẾN ĐỘ VÀ TUÂN THỦ QUY TRÌNH HỢP ĐỒNG					
1	Hoàn thành kịch bản, bộ nhận diện và ấn phẩm truyền thông đúng hạn (07 ngày làm việc sau khi tiếp nhận thông tin)	☐	☐	☐	☐
2	Video hoàn chỉnh được bàn giao đúng theo kế hoạch phát sóng của Bệnh viện (trước 14 ngày)	☐	☐	☐	☐
3	Video ngắn được bàn giao đúng hạn (trong vòng 05 ngày làm việc sau khi bàn giao video chính)	☐	☐	☐	☐
4	Điều chỉnh nội dung theo yêu cầu của Bệnh viện đúng hạn (trong vòng 01 ngày làm việc)	☐	☐	☐	☐
5	Chương trình được phát sóng đúng thời gian theo kế hoạch Bệnh viện đã thông báo	☐	☐	☐	☐
II. DANH MỤC BÀN GIAO VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM					
6	Bàn giao đầy đủ danh mục: video gốc, video không logo/hiệu ứng, video ngắn, bộ nhận diện, file thiết kế ấn phẩm	☐	☐	☐	☐
7	Chất lượng hình ảnh và âm thanh video đạt tiêu chuẩn Full HD, đáp ứng yêu cầu phát sóng	☐	☐	☐	☐
8	Bộ nhận diện và ấn phẩm truyền thông thiết kế đúng nhận diện thương hiệu Bệnh viện	☐	☐	☐	☐
9	Nội dung kịch bản và truyền thông chính xác, phù hợp định hướng truyền thông của Bệnh viện	☐	☐	☐	☐
III. NĂNG LỰC PHỐI HỢP VÀ XỬ LÝ PHÁT SINH					

10	Đầu mối liên lạc phản hồi kịp thời, thông tin rõ ràng và đúng người phụ trách	☐	☐	☐	☐
11	Duy trì đội ngũ nhân sự ổn định, không thay đổi ekip giữa chừng mà không báo trước	☐	☐	☐	☐
12	Xử lý linh hoạt khi có phát sinh (thay đổi lịch ghi hình, nhân vật, chủ đề đột xuất)	☐	☐	☐	☐
13	Chủ động đề xuất ý tưởng sáng tạo, không chỉ thụ động thực hiện theo yêu cầu	☐	☐	☐	☐
14	Thái độ làm việc chuyên nghiệp, tôn trọng và phối hợp tốt với đơn vị	☐	☐	☐	☐
IV. HIỆU QUẢ TRUYỀN THÔNG SAU CHƯƠNG TRÌNH					
15	Báo cáo hiệu quả chương trình (lượt xem, tương tác, danh sách cơ quan đăng tin) đầy đủ và tin cậy	☐	☐	☐	☐
16	Hoạt động quảng cáo mạng xã hội trước, trong và sau chương trình triển khai đúng kế hoạch	☐	☐	☐	☐
Thang đánh giá: Chưa tốt | Bình thường | Tốt | Rất tốt					

Những điểm cần cải thiện / đề xuất cụ thể (nếu có):

.....

.....

Ngày tháng năm 20....

NGƯỜI ĐÁNH GIÁ

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI BỆNH/ KHÁCH HÀNG

Về chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe

Xin chào Quý vị!
Quý vị vừa xem/tham dự chương trình sức khỏe của Bệnh viện. Chúng tôi rất muốn lắng nghe ý kiến của Quý vị. Phiếu này chỉ có 5 câu hỏi ngắn, Quý vị chỉ cần đánh dấu vào ô phù hợp!

Quý vị tham gia theo hình thức:	☐ Xem trực tuyến (online)	☐ Tham dự trực tiếp tại Bệnh viện

Chương trình đã xem/tham dự:.....

Câu hỏi	Chưa tốt	Bình thường	Tốt	Rất tốt
I. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH				
1. Nội dung chương trình có hữu ích với sức khỏe của Quý vị không?	☐	☐	☐	☐
2. Thông tin sức khỏe trong chương trình có dễ hiểu không?	☐	☐	☐	☐
II. CHẤT LƯỢNG HÌNH ẢNH VÀ ÂM THANH				
3. Hình ảnh và âm thanh có rõ ràng không? (Xem trực tuyến: chất lượng video, phụ đề/ Tham dự trực tiếp: màn hình, loa hội trường)	☐	☐	☐	☐
4. Đồ họa và hình ảnh minh họa có giúp Quý vị hiểu nội dung sức khỏe dễ hơn không?	☐	☐	☐	☐
III. TRẢI NGHIỆM CHUNG				
5. Quý vị có hài lòng với chương trình này không?	☐	☐	☐	☐
Thang đánh giá: Chưa tốt | Bình thường | Tốt | Rất tốt				

Sau khi xem chương trình, Quý vị có muốn đặt lịch khám tại Bệnh viện không?

☐ Có, tôi sẽ đặt lịch khám	☐ Chưa có nhu cầu lúc này

Quý vị muốn góp ý gì thêm? (không bắt buộc)
.....

Trân trọng cảm ơn Quý vị đã dành thời gian!
Ý kiến của Quý vị giúp chúng tôi phục vụ tốt hơn.